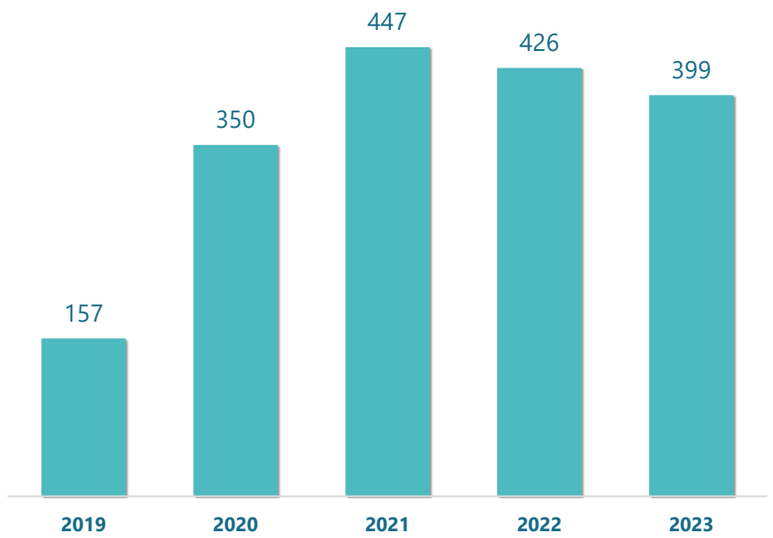
CTCP Tập đoàn Alpha Seven

FireAnt

Ngày 29/12/2023	4,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	2.4%	**-6.7%**	**-17.6%**

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	3,000 - 6,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	446
Số lượng CPLH (CP)	106,236,094
KLGD BQ 20 phiên (CP)	455,310
Sở hữu nước ngoài	3.2%
Beta	0.80
EPS	399
P/E	10.5

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

DT thuần

2023

281

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 2.00| 0.7%

LN trước thuế

2023

72.4

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 4.10| 6.1%

LN sau thuế

2023

71.2

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 4.30| 6.5%

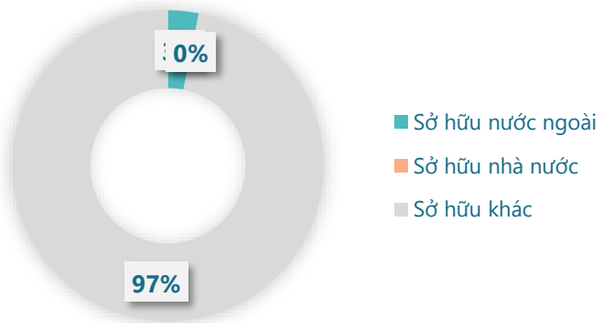
ROE

2023

3.1%

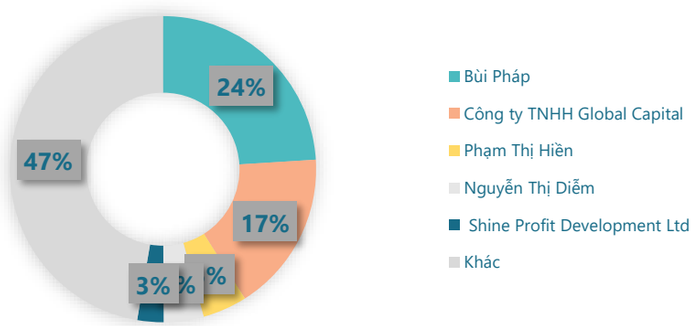
+/- YoY: ▼ 0.5%

Cơ cấu sở hữu



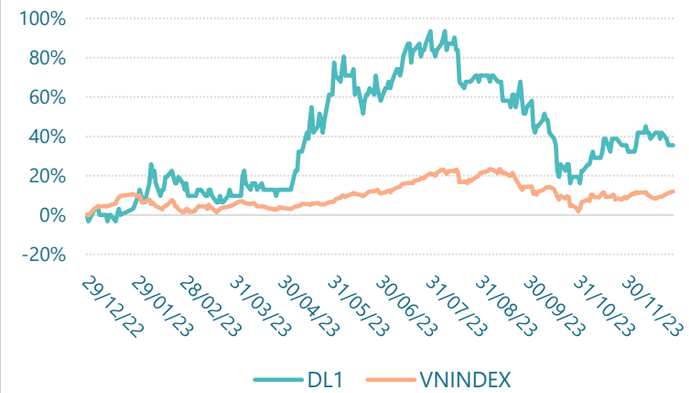
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu cổ đông

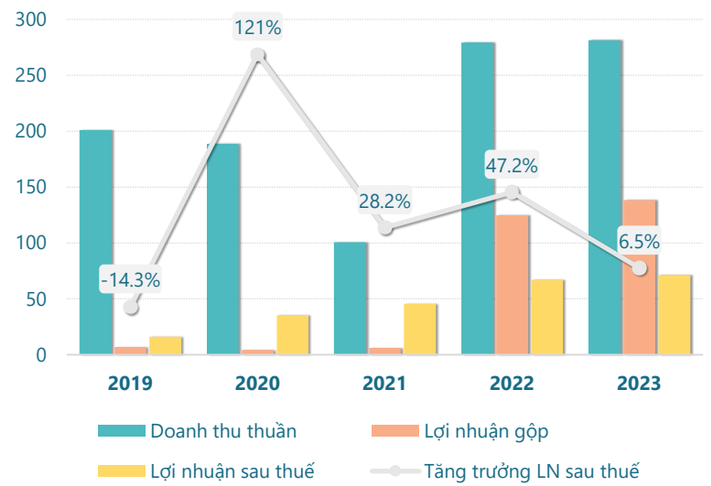


(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

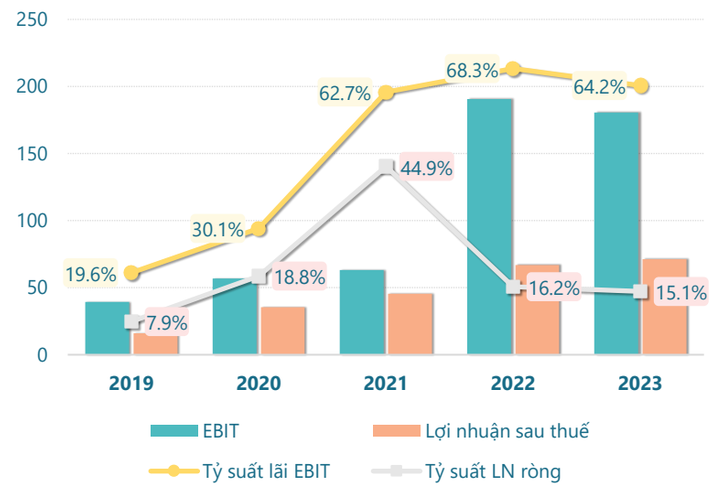


Kết quả kinh doanh



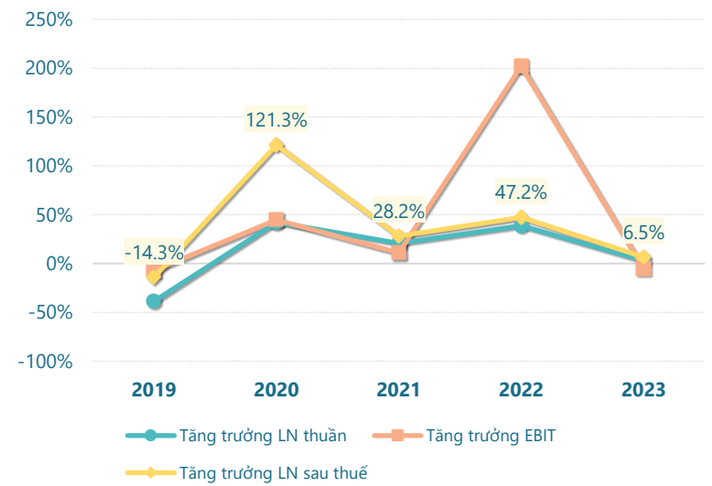
(Nguồn: fireant.vn)

EBIT - Lợi nhuận sau thuế



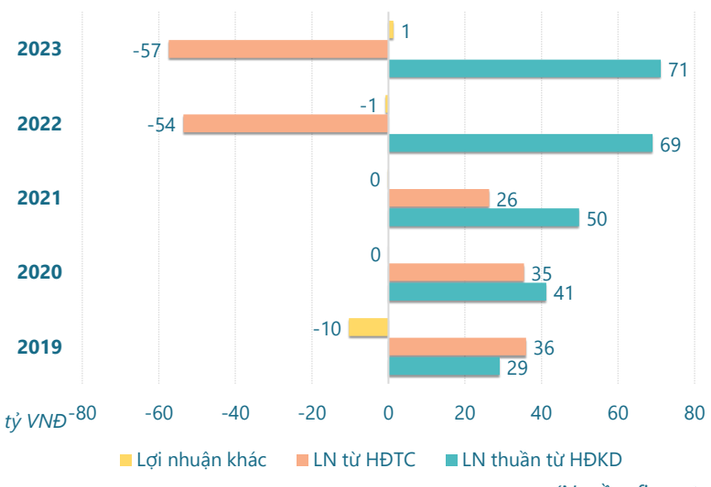
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận



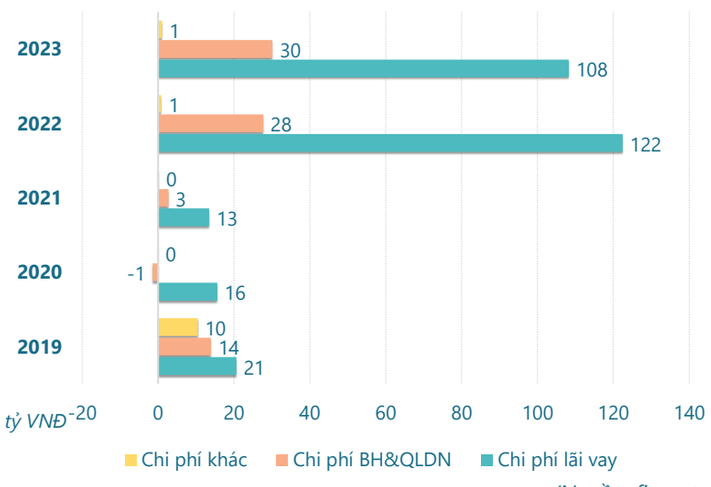
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu lợi nhuận



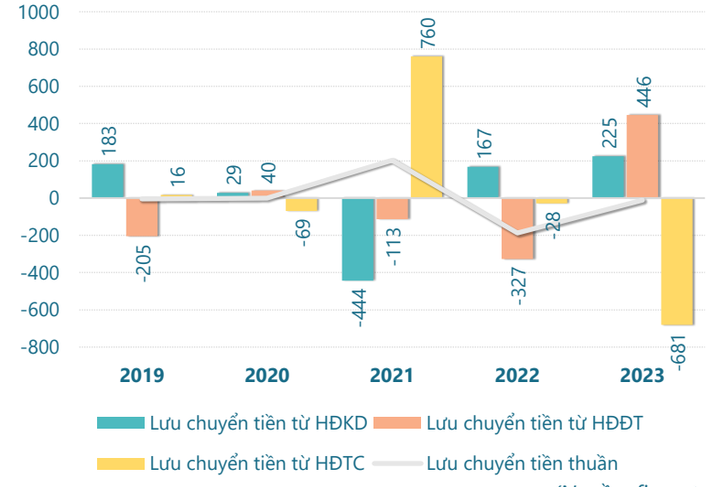
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu chi phí



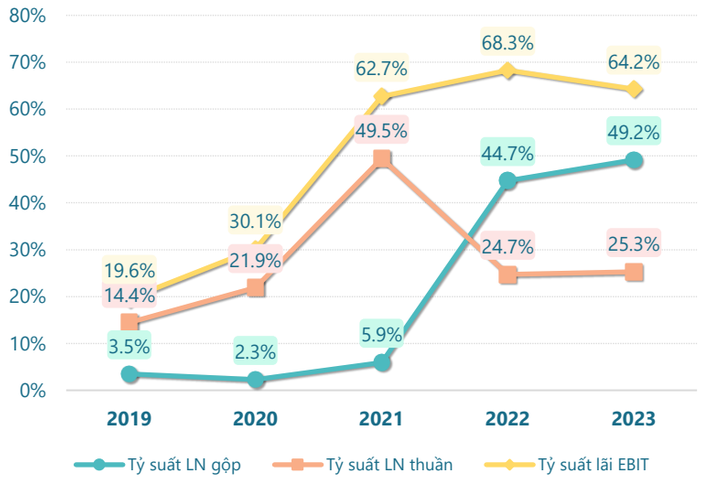
(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền



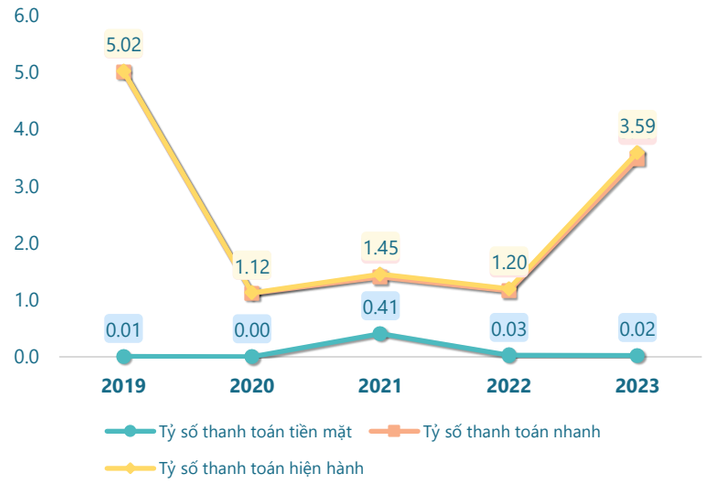
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



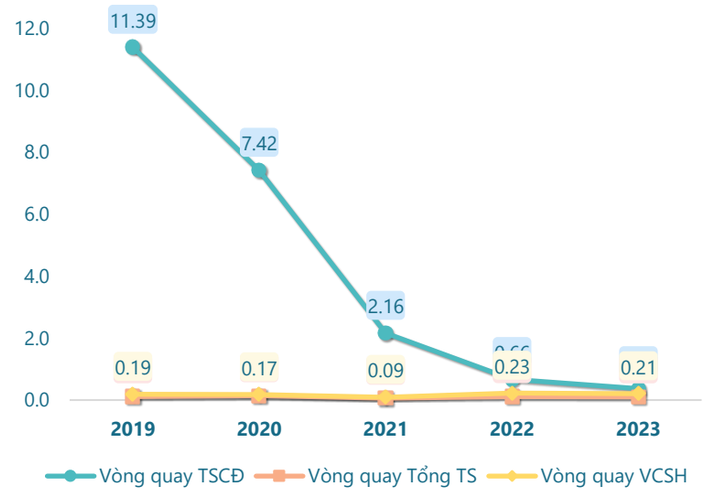
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



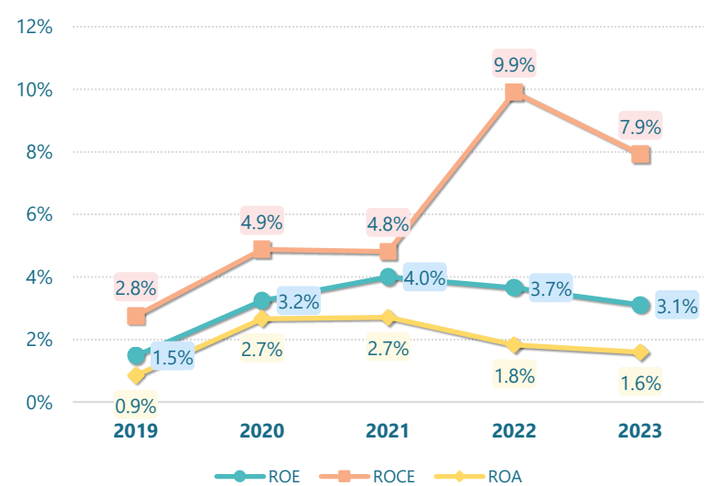
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



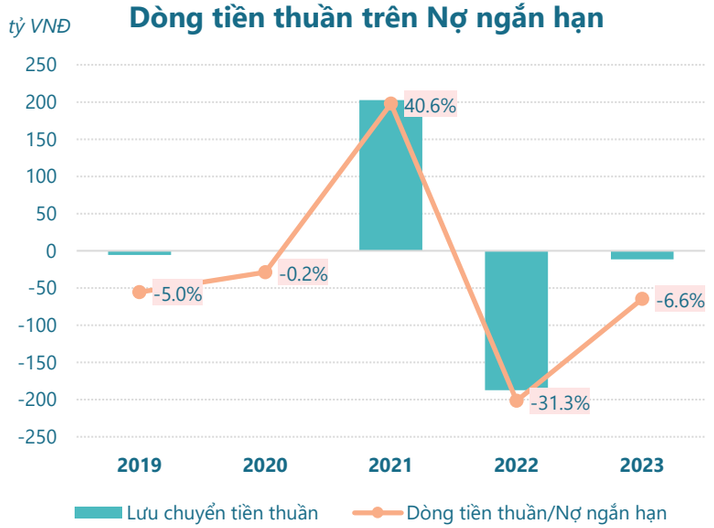
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



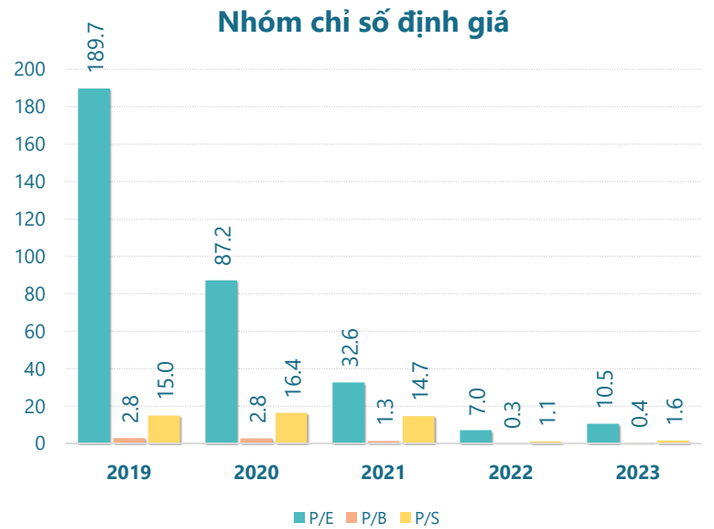
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)